

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2023/HNGĐ-ST**
Ngày: 30-3-2023
V/v “Tranh chấp xác định mẹ cho con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Tha**

Bà **Lê Thị Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thúy Kiều** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp xác định mẹ cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng L** - sinh năm: 1990

Nơi cư trú: thôn T, xã X, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Diễm H** - sinh năm: 1988

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị h** – sinh năm 1952

Nơi cư trú: thôn t, xã x, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng L trình bày:

Bà và ông Huỳnh Anh T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2006 đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống như vợ chồng với ông T bà sinh được 02 người con trai tên Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008 và

Huỳnh Văn T – sinh ngày 23/11/2009. Lúc sinh con thì bà không có giấy tờ tùy thân nên bà nhờ em chồng là bà Huỳnh Thị Diễm H đứng tên trên giấy chứng sinh của hai con, sau đó mẹ chồng bà là bà Nguyễn Thị H đi đăng ký khai sinh cho hai con của bà, ghi họ và tên mẹ là Huỳnh Thị Diễm H. Ông Huỳnh Anh T đã chết năm 2022 theo trích lục khai tử số 60/2022/TLKT ngày 04/8/2022 của UBND xã X.

Nay bà yêu cầu Tòa án xác định bà là mẹ đẻ của Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008 và Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009 theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 10/10/2022 của Viện Sinh học phân tử Loci tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Theo lời khai có trong hồ sơ, bị đơn bà Huỳnh Thị Diễm H trình bày: Bà là em ruột của ông Huỳnh Anh T, gọi bà Nguyễn Thị Hồng L là chị dâu. Khi bà L sinh cháu Huỳnh Văn T và Huỳnh Văn T1, do bà L không có giấy tờ cá nhân nên bà cho bà L mượn. Sau đó bà H là mẹ của bà đi đăng ký khai sinh cho cháu T và cháu T1 lấy họ và tên người mẹ là tôi. Nay anh trai của bà đã chết, bà L muốn nhận lại con để làm lại giấy khai sinh và yêu cầu Tòa án xác định bà L là mẹ đẻ của hai cháu, bà đồng ý và không có ý kiến gì.

- Theo lời khai có trong hồ sơ, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà Huỳnh Thị Diễm H là con gái của bà, bà Nguyễn Thị Hồng L là con dâu của bà. Khi bà L sinh cháu Huỳnh Văn T và Huỳnh Văn T1, vì không có giấy tờ cá nhân nên mới để con gái bà đứng tên trên giấy chứng sinh và sau đó bà đi đăng ký khai sinh cho hai cháu trai tên Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008 và Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009 lấy họ và tên mẹ là Huỳnh Thị Diễm H.

Nay con trai của bà đã chết, bà L muốn nhận lại con để làm lại giấy khai sinh và yêu cầu Tòa án xác định bà L là mẹ đẻ của hai cháu, bà đồng ý và không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến trình bày:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng theo quy định.

Về thu thập tài liệu, chứng cứ L quan đến việc giải quyết vụ án: Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng L. Xác định bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã X, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa là mẹ đẻ của Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008 và Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Toà án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn bà Huỳnh Thị Diễm H và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan bà Nguyễn Thị H vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng L yêu cầu xác định bà là mẹ đẻ của Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008 và Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009 đối với bị đơn là bà Huỳnh Thị Diễm H, nơi cư trú tại thôn Đ, xã P, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp “Xác định mẹ cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã N theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án:

Bà Nguyễn Thị Hồng L sinh hai con tên Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008 và Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009. Tuy nhiên, do bà L không có giấy tờ tùy thân nên bà L đã nhờ bà Huỳnh Thị Diễm H đứng tên trên giấy chứng sinh và giấy khai sinh của hai con.

Tại kết luận xét nghiệm ADN số G2042 ngày 10/10/2022 của Viện Sinh học phân tử LOCI tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Bà Nguyễn Thị Hồng L và Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008, Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009 có cùng huyết thống mẹ - con. Bà L yêu cầu xác định bà là mẹ đẻ của cháu Trí và cháu Tài theo kết luận xét nghiệm nói trên. Bà H và bà H đồng ý với yêu cầu của bà L. Xét thấy yêu cầu của bà L có cơ sở và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã N phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng L.

Xác định bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã X, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa là mẹ đẻ của hai cháu Huỳnh Văn T – sinh ngày 09/9/2008, Huỳnh Văn T1 – sinh ngày 23/11/2009.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương